

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VẬN TẢI LIÊN VIỆT
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VẬN TẢI LIÊN VIỆT

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107897745

3. Ngày thành lập: 26/06/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 69 ngõ 111, tổ 16, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0902241209

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
2.	Chăn nuôi khác Chi tiết: - Nuôi và tạo giống các con vật nuôi trong nhà, các con vật nuôi khác kể cả các con vật cảnh (trừ cá cảnh): chó, mèo, thỏ, bò sát; - Nuôi ong và sản xuất mật ong; - Nuôi tằm, sản xuất kén tằm; - Sản xuất da lông thú, da bò sát từ hoạt động chăn nuôi.	0149
3.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
4.	Trồng rừng và chăm sóc rừng	0210
5.	Khai thác gỗ	0221
6.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
7.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
8.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
9.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Xây dựng công trình công ích	4220
12.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
13.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý	4610
14.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210

15.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: + Các nhà máy lọc dầu, + Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: + Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống... + Đập và đê. - Xây dựng đường hầm; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.	4290
16.	Chăn nuôi gia cầm	0146
17.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
18.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
19.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0222
20.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
21.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;	4659
23.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
24.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
25.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
26.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư	6619
27.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
28.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
29.	Cho thuê xe có động cơ	7710
30.	Xây dựng nhà các loại	4100
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
32.	Phá dỡ	4311
33.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161

34.	Xử lý hạt giống để nhân giống	0164
35.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
38.	Bốc xếp hàng hóa	5224
39.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính);	7730
40.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
41.	Trồng ngô và cây lương thực có hạt khác Chi tiết: Các hoạt động gieo trồng ngô (trừ trồng ngô cây làm thức ăn cho gia súc) và các loại cây lương thực có hạt khác như: lúa mỳ, lúa mạch, cao lương, kê.	0112
42.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ trong các cửa hàng chuyên doanh;	4773
43.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
44.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; - Bán buôn xi măng; - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; - Bán buôn kính xây dựng; - Bán buôn sơn, véc ni; - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; - Bán buôn đồ ngũ kim; ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su	4663
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933(Chính)
46.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
47.	Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật	<i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i>

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ
Mệnh giá cổ phần: 100.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG HÀ MY	P813 CT6B Chung cư Bemmes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	2.000.000.000	10,000	017479946	
			Tổng số	20.000	2.000.000.000	10,000		
2	NGUYỄN THU HUYỀN	Tổ 16, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	140.000	14.000.000.000	70,000	012215682	
			Tổng số	140.000	14.000.000.000	70,000		
3	ĐINH TRUNG THÀNH	Khu 8, Xã Xuân Thủy, Huyện Yên Lập, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	4.000.000.000	20,000	192165967	
			Tổng số	40.000	4.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: HOÀNG HÀ MY

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/06/1986

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017479946

Ngày cấp: 26/12/2013

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P813 CT6B Chung cư Bemmes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P813 CT6B Chung cư Bemmes, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội